

BÁO CÁO
Thực trạng quản trị và cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp năm 2020

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Căn cứ Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần Phà An Giang, mã số doanh nghiệp 1600110119 đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh An Giang cấp đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 01/4/2021 (thay đổi từ Công ty TNHH MTV Phà An Giang sang Công ty Cổ phần Phà An Giang),

Công ty Cổ phần Phà An Giang báo cáo thực trạng quản trị và cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp năm 2020 với các nội dung như sau:

I. THÔNG TIN VỀ CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU

1. Thông tin chung

- Cơ quan đại diện chủ sở hữu: Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang.
- Người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu Cơ quan đại diện chủ sở hữu:
 - + Chủ tịch UBND tỉnh An Giang: (Ông) Nguyễn Thanh Bình;
 - + Phó Chủ tịch UBND tỉnh An Giang: (Ông) Lê Văn Phước;
 - + Phó Chủ tịch UBND tỉnh An Giang: (Ông) Trần Anh Thư.

2. Các quyết định có liên quan của Cơ quan đại diện chủ sở hữu

- Các quyết định có liên quan của cơ quan đại diện chủ sở hữu được thống kê theo Bảng số 1:

**BẢNG SỐ 1: CÁC QUYẾT ĐỊNH CÓ LIÊN QUAN
CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU**

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
1	788/QĐ-UBND	08/4/2020	Quyết định phê duyệt vốn điều lệ sau cổ phần hóa của Công ty TNHH MTV Phà An Giang
2	835/QĐ-UBND	15/4/2020	Quyết định phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2020 của Công ty TNHH MTV Phà An Giang

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
3	959/QĐ-UBND	29/4/2020	Quyết định phê duyệt phương án sử dụng lao động sau cổ phần hóa của Công ty TNHH MTV Phà An Giang
4	1234/QĐ-UBND	01/6/2020	Quyết định xếp loại doanh nghiệp và Người quản lý doanh nghiệp nhà nước năm 2019
5	1321/QĐ-UBND	10/6/2020	Quyết định quỹ tiền lương thực hiện năm 2019 và quỹ tiền lương kế hoạch năm 2020
6	1915/QĐ-UBND	13/8/2020	Quyết định phê duyệt phương án cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Phà An Giang
7	2784/QĐ-UBND	27/11/2020	Quyết định điều chỉnh cơ cấu vốn điều lệ Công ty TNHH MTV Phà An Giang
8	2875/QĐ-UBND	11/12/2020	Quyết định điều chỉnh Quyết định số 2784/QĐ-UBND ngày 27/11/2020

II. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

1. Danh sách người quản lý doanh nghiệp

- Thông tin cụ thể theo Bảng số 2.

BẢNG SỐ 2: DANH SÁCH NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ
1	Phạm Châu Hà	1974	Kỹ sư Kinh tế xây dựng	22 năm	- Trưởng phòng Kế hoạch; - Phó Giám đốc Công ty; - Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty; - Chủ tịch Công ty.
2	Trần Quốc Long	1983	Kỹ sư cơ khí động lực	20 năm	- Trưởng phòng Kế hoạch; - Phó Giám đốc Công ty; - Giám đốc Công ty.
3	Trần Văn Thanh Tú	1970	Kỹ sư cơ khí động lực	26 năm	- Trưởng phòng Kỹ thuật; - Phó Giám đốc Công ty.
4	Nguyễn Văn Huân	1973	Kỹ sư điện tử	22 năm	- Trưởng phòng Vật tư; - Phó Giám đốc Công ty.

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ
5	Lê Văn Trinh	1978	Cử nhân Kinh tế Quản trị kinh doanh; Thạc sĩ Kinh tế Tài chính ngân hàng	21 năm	- Trưởng phòng Kế hoạch; - Phó Giám đốc Công ty.
6	Phan Hữu Hiền	1977	Cử nhân tài chính kế toán doanh nghiệp; Thạc sĩ Kinh tế Tài chính ngân hàng	22 năm	- Kiểm soát viên; - Kế toán trưởng.

2. Tiền lương, thù lao và lợi ích khác của người quản lý doanh nghiệp

- Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích khác của từng người quản lý doanh nghiệp theo Bảng số 3.

**BẢNG SỐ 3: TIỀN LƯƠNG, THƯỞNG
CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP**

TT	Họ và tên	Chức vụ	Mức lương	Hệ số	Tiền lương/năm	Tiền thưởng, thu nhập khác
1	Phạm Châu Hà	Chủ tịch Công ty	32.400.000	7,30	388.800.000	48.600.000
2	Trần Quốc Long	Giám đốc	31.200.000	6,97	374.400.000	46.800.000
3	Trần Văn Thanh Tú	Phó Giám đốc	27.600.000	6,31	331.200.000	41.400.000
4	Nguyễn Văn Huân	Phó Giám đốc	27.600.000	6,31	331.200.000	41.400.000
5	Lê Văn Trinh	Phó Giám đốc	27.600.000	6,31	331.200.000	41.400.000
6	Phan Hữu Hiền	Kế toán trưởng	25.200.000	5,98	302.400.000	37.800.000
7	Lương Thị Trúc Giang	Kiểm soát viên	27.600.000	5,98	331.200.000	41.400.000
8	Trần Thị Hương	Kiểm soát viên không chuyên trách	5.520.000		66.240.000	8.280.000

3. Hoạt động của Hội đồng thành viên, Hội đồng quản trị hoặc Chủ tịch công ty

Thông tin về các quyết định của Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, Hội đồng quản trị liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, đấu thầu, mua sắm tài sản... theo Bảng số 4.

BẢNG SỐ 4: CÁC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ HOẶC CHỦ TỊCH CÔNG TY

TT	Số văn bản	Ngày	Người ký, ban hành	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
1	124/QĐ-CTY	16/4/2020	Chủ tịch Công ty	Quyết định phê duyệt quỹ tiền lương thực hiện năm 2019 của người lao động
2	125/QĐ-CTY	16/4/2020	Chủ tịch Công ty	Quyết định phê duyệt quỹ tiền lương kế hoạch năm 2020 của người lao động

III. BAN KIỂM SOÁT VÀ KIỂM SOÁT VIÊN

1. Thông tin về Ban kiểm soát và Kiểm soát viên

BẢNG SỐ 5: DANH SÁCH BAN KIỂM SOÁT VÀ KIỂM SOÁT VIÊN

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Tỷ lệ tham dự họp
1	Lương Thị Trúc Giang	1978	Cử nhân Quản trị kinh doanh	Kiểm soát viên	22/10/2019	100%
2	Trần Thị Hương	1966	Cử nhân Tài chính Kế toán	Kiểm soát viên không chuyên trách	30/10/2017	100%

2. Các báo cáo của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên.

- Báo cáo số 113/BC-KSV ngày 15/4/2020 của Kiểm soát viên về kết quả hoạt động Quý I năm 2020.

- Báo cáo số 234/BC-KSV ngày 15/7/2020 của Kiểm soát viên về kết quả hoạt động Quý II - 6 tháng đầu năm 2020.

- Báo cáo số 438/BC-KSV ngày 15/10/2020 của Kiểm soát viên về kết quả hoạt động Quý III - 9 tháng năm 2020.

- Báo cáo số 34/BC-KSV ngày 09/02/2021 của Kiểm soát viên về kết quả hoạt động năm 2020.

IV. BÁO CÁO KẾT LUẬN CỦA CƠ QUAN THANH TRA (nếu có)

- Không có.

V. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

1. Danh sách Người có liên quan của doanh nghiệp

BẢNG SỐ 6: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA DOANH NGHIỆP

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Chức vụ (nếu có)	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do không còn là người liên quan
1	Trần Trung Lập		10/16 khóm Đông Thạnh, P.Mỹ Thạnh, TP.Long Xuyên, An Giang	30/11/2016		
2	Lê Kim Xuyên		10/16 khóm Đông Thạnh, P.Mỹ Thạnh, TP.Long Xuyên, An Giang	30/11/2016		

2. Thông tin về giao dịch với các bên có liên quan

BẢNG SỐ 7: THÔNG KÊ VỀ CÁC GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Thời điểm giao dịch	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch	Số Nghị quyết/Quyết định của HĐQT/HĐQT/ĐHĐCĐ thông qua
1	Trần Trung Lập và Lê Kim Xuyên	31/12/2018	Thuê quyền sử dụng đất (3.000 m ²) làm trụ sở cửa hàng kinh doanh xăng, dầu và nhớt các loại	16.500.000 đồng/tháng	

VI. TÌNH HÌNH SỬ DỤNG LAO ĐỘNG

- Tổng số lao động của doanh nghiệp: 480 người.
- Mức lương trung bình người lao động/năm: 116 triệu đồng/người/năm.
- Tiền thưởng, thu nhập khác bình quân của người lao động/người/năm: 16,5 triệu đồng/người/năm.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh An Giang;
- Sở Tài chính;
- Lưu: VT, KH.



Phạm Châu Hà